

Ngày 31/12/2025	75,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	13.4%	15.3%	14.6%

2025	
ROE	15.5%
	+/- YoY ▼ 0.3%

Q4/25	
DT thuần	749
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 73.0 ▲ 10.8%
	YoY ▲ 143 ▲ 23.7%

2025	
DT thuần	2,685
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 338 ▲ 14.4%

Q4/25	
LN gộp	392
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 8.00 ▼ 1.9%
	YoY ▲ 74.0 ▲ 23.4%

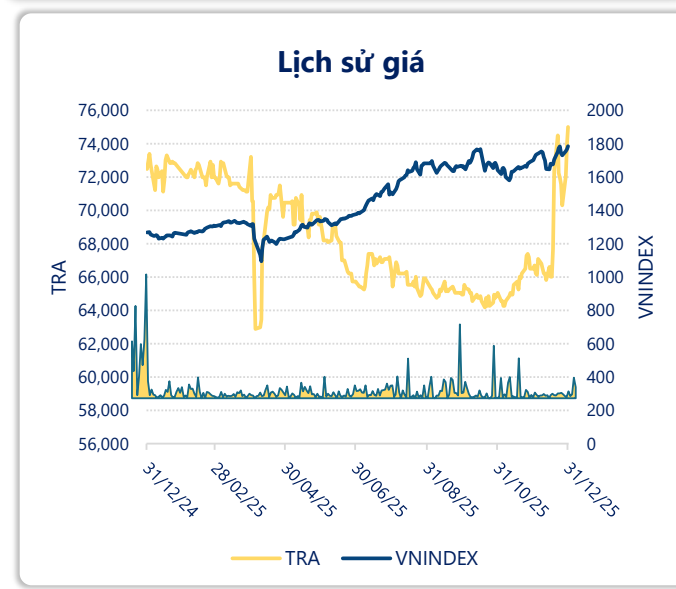
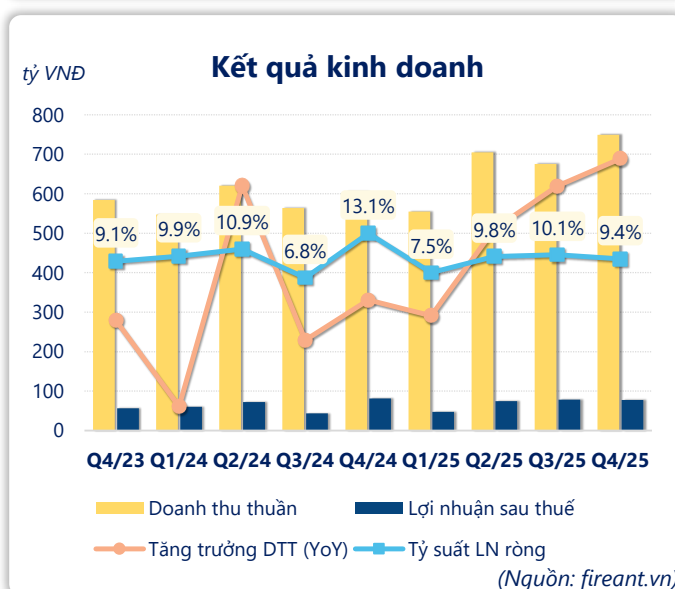
2025	
LN gộp	1,424
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 188 ▲ 15.2%

Q4/25	
LN thuần	97.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.20 ▲ 0.2%
	YoY ▼ 4.40 ▼ 4.3%

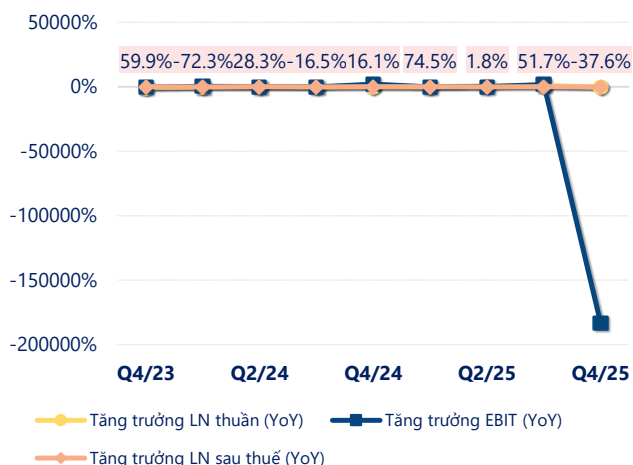
2025	
LN thuần	341
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 17.0 ▲ 5.3%

Q4/25	
LN sau thuế	77.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.80 ▼ 1.0%
	YoY ▼ 3.80 ▼ 4.6%

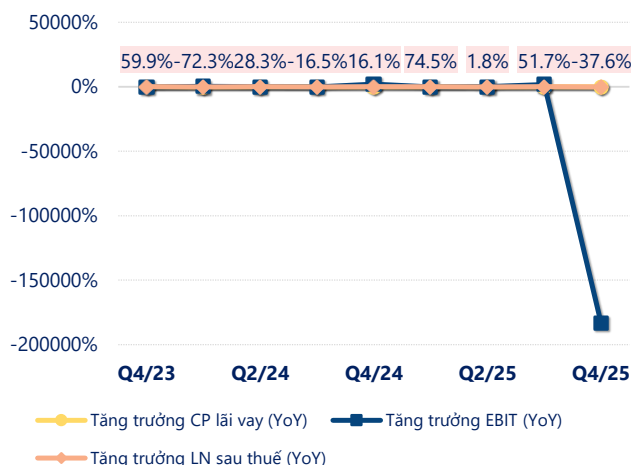
2025	
LN sau thuế	278
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 21.0 ▲ 8.2%



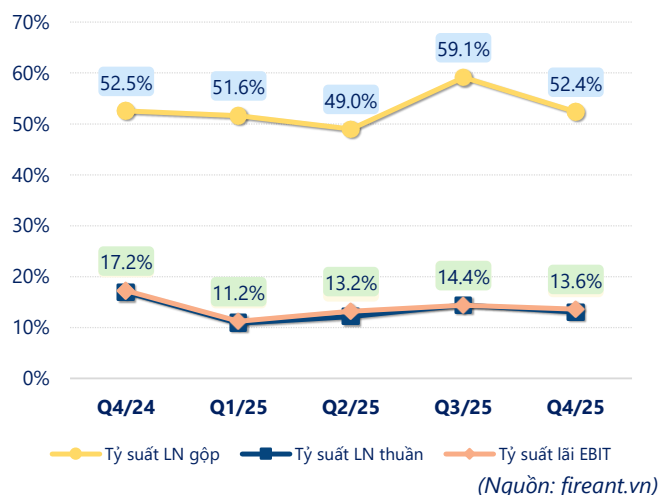
Tăng trưởng lợi nhuận



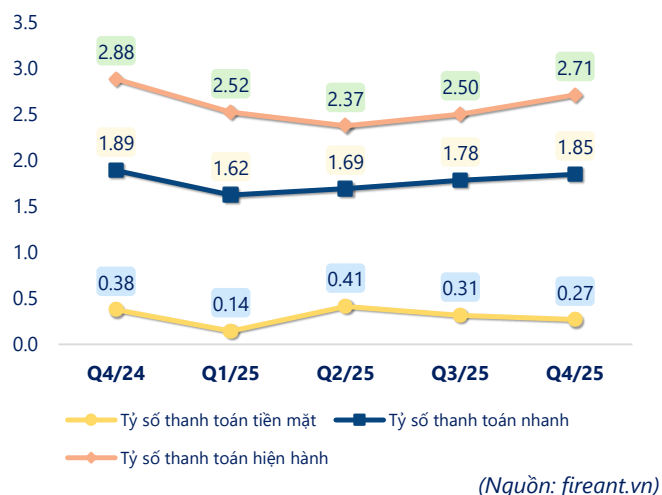
Tăng trưởng chi phí



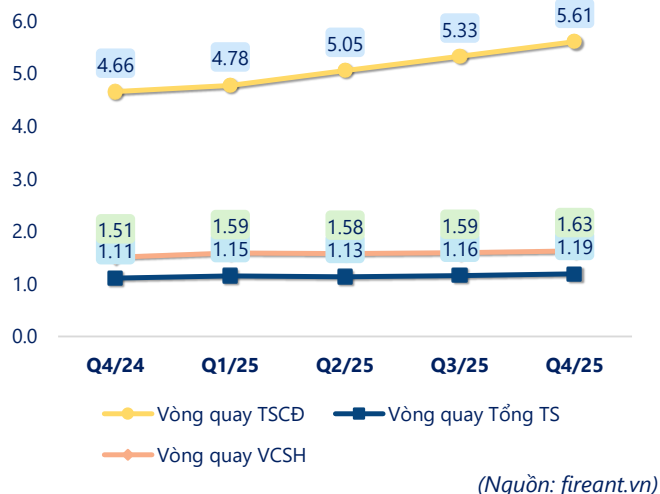
Tỷ suất lợi nhuận



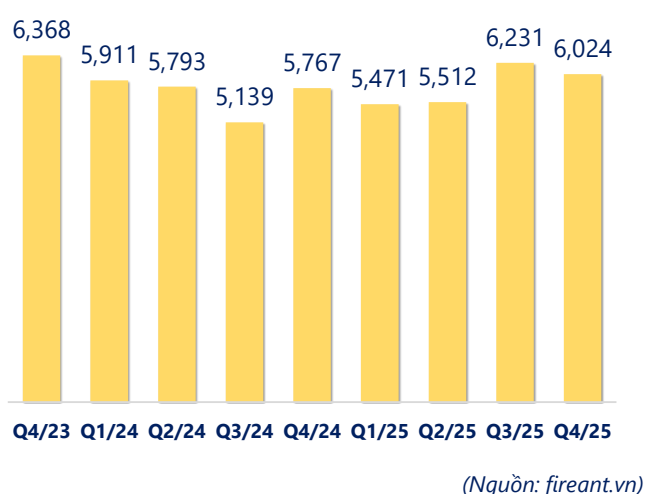
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	749	606	23.7%	2,685	2,347	14.4%
Giá vốn hàng bán	357	287	24.4%	1,261	1,111	13.5%
Lợi nhuận gộp	392	318	23.4%	1,424	1,236	15.2%
Doanh thu HĐTC	7.28	5.26	38.5%	26.3	23.0	14.7%
Chi phí TC	1.37	2.09	-34.3%	9.21	5.54	66.1%
Chi phí lãi vay	1.41	1.34	5.3%	6.96	3.88	79.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	190	142	34.0%	758	625	21.3%
Chi phí QLDN	110	77.2	42.9%	342	305	12.2%
LN thuần từ HĐKD	97.6	102	-4.3%	341	324	5.3%
Lợi nhuận khác	3.02	0.55	449%	6.50	0.76	759%
LN trước thuế	101	103	-2.3%	347	325	7.0%
Lợi nhuận sau thuế	77.5	81.3	-4.6%	278	257	8.2%
LNST của CĐ cty mẹ	70.8	79.4	-10.9%	250	239	4.5%

(Nguồn: fireant.vn)

